

Số: /BC-UBND

Tân Yên, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả công tác chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ trọng tâm
về chuyển đổi số Quý I năm 2024

Thực hiện Công văn số 316/STTTT-CNTT ngày 07/3/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 48/KH-BCĐCĐS và phục vụ Hội nghị họp Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang; Chủ tịch UBND huyện - Trưởng ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Tân Yên báo cáo kết quả triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

Quý I năm 2024, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện về lĩnh vực chuyển đổi số đã được Huyện ủy, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện - Trưởng Ban chỉ đạo CĐS huyện tập trung chỉ đạo rất quyết liệt nhằm giữ vững và nâng cao thứ hạng về chỉ số chuyển đổi số của huyện.

Cụ thể, Huyện ủy, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành 02 Quyết định, 03 Báo cáo, 08 Kế hoạch, 01 Thông báo và hệ thống các văn bản chỉ đạo về lĩnh vực thông tin, truyền thông, cụ thể:

(chi tiết ở Phụ lục I đính kèm)

Chủ tịch UBND huyện - Trưởng Ban chỉ đạo CĐS đã tổ chức 01 cuộc họp để đánh giá kết quả chuyển đổi số năm 2023 và đưa ra phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện công tác chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn huyện. Xây dựng Kế hoạch và ban hành Quyết định thành lập kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC, ISO, chuyển đổi số năm 2024 tại các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 48/KH-BCĐCĐS ngày 01/3/2023 của Trưởng Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang năm 2024 trên các lĩnh vực, cụ thể sau:

2.1. Phát triển chính quyền số

- Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc: Đạt 100% (vượt chỉ tiêu KH giao 20%).

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt 48,62% (Chưa đạt chỉ tiêu KH giao cần tiếp tục thực hiện ở các Quý tiếp theo).

- Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt trên 52,02% (Chưa đạt chỉ tiêu KH giao cần tiếp tục thực hiện ở các Quý tiếp theo).

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt 72% (vượt chỉ tiêu KH giao 2%).

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 100% (đạt chỉ tiêu KH giao)

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 95,58% (Chưa đạt chỉ tiêu KH giao cần tiếp tục thực hiện ở các Quý tiếp theo).

- Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã và Phòng Tư pháp cấp huyện đạt 43,48% (Chưa đạt chỉ tiêu KH giao cần tiếp tục thực hiện ở các Quý tiếp theo).

- Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt trên 85,36% (vượt chỉ tiêu KH giao 35,36%).

- Tỷ lệ công bố, công khai TTHC đúng hạn đạt 100% (đạt KH tỉnh giao).

- Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của các ngành, địa phương được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 100% (đạt KH tỉnh giao).

- Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn đạt: Không có phản ánh kiến nghị (đạt KH tỉnh giao).

- Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp đạt 100% (vượt KH tỉnh giao 10%).

- Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng đạt 15,57% đối với các cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp huyện và 12,92% đối với UBND cấp xã (chưa đạt KH tỉnh giao cần tiếp tục thực hiện ở các Quý tiếp theo)

- 100% CSDL tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số của tỉnh được kết nối, chia sẻ; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội (đạt KH tỉnh giao)

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh (đạt KH tỉnh giao).

- 30% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý (đạt KH tỉnh giao)

- Tỷ lệ các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng Cổng thông tin điện tử là công thành phần của UBND huyện, thị xã, thành phố đạt 100% (đạt KH tỉnh giao)

- 100% hệ thống camera giám sát tại bộ phận một cửa điện tử từ cấp huyện đến cấp xã kết nối với Trung tâm lưu trữ, xử lý dữ liệu hệ thống camera an ninh tỉnh Bắc Giang: *Đang triển khai thực hiện.*

2.2. Phát triển kinh tế số

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 47,33% (*chưa đạt chỉ tiêu KH tỉnh giao cần tiếp tục triển khai thực hiện*).

- 33/33 = 100% sản phẩm xuất khẩu có thể mạnh, sản phẩm chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của huyện tham gia các Sàn thương mại điện tử của huyện và các Sàn thương mại khác trong và ngoài nước (*đạt KH tỉnh giao*).

2.3. Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh: đạt 65,55% (*chưa đạt chỉ tiêu tỉnh giao cần tiếp tục thực hiện ở những Quý tiếp theo*)

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 67,18% (*chưa đạt chỉ tiêu tỉnh giao cần tiếp tục thực hiện ở những Quý tiếp theo*)

- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức khác: đạt 75,75% (*vượt KH tỉnh giao 7,75%*)

- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử: đạt 90% (*chưa đạt chỉ tiêu tỉnh giao cần tiếp tục thực hiện ở những Quý tiếp theo*)

2.4. Kết quả về an toàn, an ninh mạng

- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đạt 100% (*đạt KH tỉnh giao*).

- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo vệ an toàn thông tin mạng theo cấp độ trên 50% (*đạt KH tỉnh giao*).

(chi tiết ở Phụ lục II đính kèm)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật đạt được

Quý I năm 2024, Huyện ủy, UBND huyện, Ban chỉ đạo CDS huyện đã rất quyết liệt trong công tác chỉ đạo, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng phát triển chính quyền điện tử, thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn. Các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở đã chủ động, đồng thuận về nhận thức, tích cực thực hiện các nhiệm vụ được giao. Cụ thể: Về phát triển chính quyền số: 12/18 = 66,7% chỉ tiêu đã đạt và vượt kế hoạch tỉnh giao; phát triển kinh tế số: 50% chỉ tiêu đã đạt và vượt kế hoạch tỉnh giao...

Hạ tầng CNTT từ huyện đến xã đã được quan tâm đầu tư, cơ bản đáp ứng được yêu cầu về công tác chuyển đổi số trên địa bàn. Cụ thể:

- Bộ phận một cửa huyện được đầu tư, bố trí sang vị trí mới khang trang, cơ bản đầy đủ các trang thiết bị hiện đại.

- UBND huyện đã trang bị cho mỗi Bộ phận một cửa cấp xã: 04 máy tính, 01 máy in, 02 máy scan, 01 máy photocopy tốc độ cao đảm bảo công tác chuyển đổi số phục vụ người dân và doanh nghiệp.

UBND huyện đã tiến hành số hóa xong toàn bộ hồ sơ kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực của các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã, thị trấn từ năm 2023 trở về trước; đẩy kết quả lên Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ việc khai thác sử dụng lại dữ liệu của người dân và doanh nghiệp (*Tân Yên là đơn vị thứ 2 - sau Yên Dũng thực hiện nội dung này*).

2. Một số tồn tại, hạn chế

Nhận thức, trách nhiệm người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch UBND một số xã, thị trấn còn hạn chế về chuyển đổi số. Cán bộ, công chức, viên chức của một số cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn còn chưa hiểu được lợi ích và tầm quan trọng của chuyển đổi số, Dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần và số hóa TTHC.

Một số chỉ tiêu phát triển chính quyền số, xã hội số của huyện chưa đạt yêu cầu tỉnh giao như: Tỷ lệ thanh toán trực tuyến; tỷ lệ cấp kết quả điện tử; tỷ lệ khai thác sử dụng lại thông tin; tỷ lệ thiết lập hồ sơ trên phần mềm QLVB&ĐHCV; tỷ lệ thuê bao di động, tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang, tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử,... cần phải tiếp tục quan tâm, chỉ đạo thực hiện ở thời gian tiếp theo.

Hầu hết các doanh nghiệp trên địa bàn huyện có quy mô vừa và nhỏ, thiếu nguồn vốn, nguồn nhân lực, phương pháp quản lý điều hành phần lớn vẫn theo mô hình truyền thống, việc ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử vào quá trình quản lý, điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh còn chưa chủ động do ngại thay đổi, khó tiếp cận hệ thống CNTT hiện đại.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2024

1. Nâng cao nhận thức

- Tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức, vai trò chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, tập trung ưu tiên nguồn lực để hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng được giao chủ trì thực hiện theo Kế hoạch số 48/KH-BCĐCĐS của tỉnh và Kế hoạch chuyển đổi số của huyện

2. Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng lãnh đạo số cho người đứng đầu các cấp trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện. Tổ chức tập huấn công tác chuyển đổi số cho cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, thành viên tổ Công nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn.

3. Về phát triển chính quyền số

Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tiếp tục đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện trang

thiết bị hệ thống họp trực tuyến, hệ thống mạng LAN, máy tính, máy in, máy quét, thiết bị số hóa... đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Triển khai kết nối hệ thống camera theo dõi, giám sát bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã với Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tỉnh Bắc Giang; duy trì hiệu quả hệ thống camera giám sát an ninh, giao thông (Đề án 257).

4. Phát triển kinh tế số

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển ứng dụng, sử dụng các sản phẩm công nghệ số. Tuyên truyền giới thiệu doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số (SMEDx) và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chuyển đổi số.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, đặc trưng và tiềm năng của huyện.

5. Về phát triển xã hội số

Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông tập trung hoàn thiện hạ tầng thông tin, nâng tỷ lệ thuê bao di động sử dụng điện thoại thông minh lên 80%; tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang lên 90%; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ Mobile Money tới người dân trên địa bàn huyện.

Tiếp tục chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp, Đoàn Thanh niên phát huy tinh thần xung kích, tăng cường hỗ trợ người dân sử dụng các công nghệ số, tham gia các sàn thương mại điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Thực hiện đào tạo, tập huấn trực tiếp hoặc trực tuyến, thường xuyên cho các thành viên của Tổ CNSCĐ về các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số và sử dụng thành thạo 05 nội dung kỹ năng số cơ bản để Tổ CNSCĐ thành thạo các bước cài đặt, hướng dẫn sử dụng, hỗ trợ giải đáp thắc mắc về nền tảng số, công nghệ số để lan tỏa, hướng dẫn đến người dân theo Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 17/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số quý I năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2024 trên địa bàn huyện Tân Yên./

Nơi nhận:

- Sở TT&TT tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên BCĐ CDS huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VH TT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Viết Toàn

PHỤ LỤC I
TỔNG HỢP VĂN BẢN CHỈ ĐẠO VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /03/2024 của BCD CDS huyện Tân Yên)

STT	NỘI DUNG VĂN BẢN
I	Quyết định
1	Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc khen thưởng các cán nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong sơ kết 02 năm thực hiện Đề án 06/CP
2	Quyết định số 810/QĐ-UBND ngày 08/3/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc thành lập Tổ kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC, thực hiện ISO, chuyển đổi số năm 2024
II	Báo Cáo
1	Báo cáo số 697-BC/HU ngày 26/12/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về Kết quả thực hiện Kế hoạch số 34-KH/HU ngày 26/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030
2	Báo cáo số 509/BC-UBND ngày 26/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện về kết quả công tác chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024
3	Báo cáo số 532/BC-UBND ngày 26/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện về Kết quả thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực số cho thanh, thiếu niên; phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”
III	Kế hoạch
1	Kế hoạch số 9/KH-UBND ngày 12/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện về Cải cách hành chính nhà nước huyện Tân Yên năm 2024.
2	Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện về Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước huyện Tân Yên năm 2024.
3	Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 05/02/2024 của Chủ tịch UBND huyện về tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước huyện Tân Yên năm 2024
4	Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 06/02/2024 của UBND huyện về triển khai Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” huyện Tân Yên năm 2024

5	Kế hoạch số 38A/KH-UBND ngày 15/02/2024 của Chủ tịch UBND huyện về Tổ chức Hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Đề án 06/CP và triển khai nhiệm vụ năm 2024 trên địa bàn huyện Tân Yên
6	Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 21/02/2024 của Chủ tịch UBND huyện về ngân hàng, chỉnh trang cáp mạng thông tin năm 2024.
7	Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 23/02/2024 của Chủ tịch UBND huyện về kiểm tra thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính, ISO và chuyển đổi số năm 2024
8	Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 13/3/2024 về hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện năm 2024
IV	Thông báo
1	Thông báo số 220/TB-UBND ngày 22/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện về Kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ Chuyển đổi số của các xã, thị trấn năm 2023
III	Văn bản chỉ đạo
1	Công văn số 449/UBND-VHTT ngày 06/3/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc Triển khai Đề án xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số
2	Công văn số 446/UBND-VHTT ngày 06/3/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc thống kê danh mục dữ liệu phục vụ xây dựng Hệ thống quản trị thực thi trên các nền tảng số phục vụ công tác chỉ đạo và điều hành
3	Công văn số 387/UBND-VHTT ngày 28/02/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin..
4	Công văn số 272/UBND-VHTT ngày 06/02/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc Về việc thực hiện các tiêu chí chấm điểm mức độ chuyển đổi số năm 2024 .
5	Công văn số 233/UBND-VP ngày 31/01/2024 về Triển khai các khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà MOOCs
6	Công văn số 173/UBND-VHTT ngày 24/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện về Về việc thực hiện các biện pháp đảm bảo tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết và khai thác sử dụng lại tài liệu
7	Công văn số 154/UBND-VHTT ngày 22/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện về Về việc xử lý kiến nghị, phản ánh của công dân trên hệ thống PAHT tỉnh Bắc Giang.
8	Công văn số 126/UBND-VHTT ngày 18/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện về Về việc triển khai, thực hiện một số nội dung Hệ thống thông tin phản ánh hiện trường
9	Công văn số 51/UBND-VHTT ngày 09/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc Về việc đẩy mạnh hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số trong Doanh nghiệp .

10	Công văn số 57/UBND-VHTT ngày 09/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện về đăng ký nhu cầu đào tạo trình độ Đại học, Thạc sỹ Công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng
11	Công văn số 51/UBND-CA ngày 09/01/2024 Về việc đẩy mạnh hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số trong Doanh nghiệp
12	Công văn số 31/UBND-VHTT ngày 05/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng
13	Công văn số 09/UBND-VHTT ngày 03/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc đề nghị đưa dữ liệu số hóa kết quả giải quyết TTHC vào Kho quản lý dữ liệu dùng chung của tỉnh
14	Công văn số 2913/UBND-VHTT ngày 28/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc danh sách đăng ký phòng chống mã độc tập trung tỉnh Bắc Giang

PHỤ LỤC II
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU GIAO TẠI KẾ HOẠCH SỐ 48/KH-BCĐCĐS TỈNH
(Kèm theo Báo cáo số /BC-BCĐ ngày /3/2024 của BCĐ chuyển đổi số huyện Tân Yên)

STT	Chỉ tiêu	Kết quả	Ghi chú
I	Phát triển chính quyền số		
1	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt tối thiểu 80%	100%	Vượt chỉ tiêu
2	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt 60%	48,62%	Tiếp tục thực hiện
3	Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt trên 70%	52,02 (số liệu trên cổng DVCQG)	Tiếp tục thực hiện
4	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt 70%	72% (số liệu trên cổng DVCQG)	Vượt chỉ tiêu
5	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 100%	100%	Đạt chỉ tiêu
6	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%	95,58%	Tiếp tục thực hiện
7	Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã và Phòng Tư pháp cấp huyện đạt 100%	43,48%	Tiếp tục thực hiện
8	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt trên 50%	85,36% (số liệu trên cổng DVCQG)	Vượt chỉ tiêu
9	Tỷ lệ công bố, công khai TTHC đúng hạn đạt 100%	100%	Đạt chỉ tiêu
10	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của các ngành, địa phương được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 100%	100%	Đạt chỉ tiêu
11	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn đạt 100%	100%	Đạt chỉ tiêu

STT	Chỉ tiêu	Kết quả	Ghi chú
12	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp đạt tối thiểu 90%	100%	Vượt chỉ tiêu
13	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng đạt 95% đối với các phòng, ban và tương đương thuộc UBND cấp huyện và 80% đối với UBND cấp xã	Huyện 15,57% Xã 12,92%	Tiếp tục thực hiện
14	100% CSDL tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số của huyện được kết nối, chia sẻ; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội	100%	Đạt chỉ tiêu
15	100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của huyện	100%	Đạt chỉ tiêu
16	Trên 30% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý	30%	Đạt chỉ tiêu
17	Tỷ lệ Cổng thông tin điện tử của các xã, thị trấn là cổng thành phần của UBND huyện và được nâng cấp theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ đạt 100%.	100%	Đạt chỉ tiêu
18	100% hệ thống camera giám sát tại bộ phận một cửa điện tử từ cấp huyện đến cấp xã kết nối với Trung tâm lưu trữ, xử lý dữ liệu hệ thống camera an ninh tỉnh Bắc Giang	Đang triển khai thực hiện	Tiếp tục thực hiện
II	Phát triển kinh tế số		
1	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%	47,33%	Tiếp tục thực hiện
2	100% sản phẩm xuất khẩu có thể mạnh, sản phẩm chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của huyện tham gia các sàn thương mại điện tử của huyện và các sàn thương mại khác trong và ngoài nước	33/33=100%	Đạt chỉ tiêu
III	Phát triển xã hội số		

STT	Chỉ tiêu	Kết quả	Ghi chú
1	Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh trên 80%	65,55%	Tiếp tục thực hiện
2	Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt trên 90%	67,18%	Tiếp tục thực hiện
3	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức khác trên 70%	77,75%	Vượt chỉ tiêu
4	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt trên 95%	90%	Tiếp tục thực hiện
IV	An toàn, an ninh mạng		
1	Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đạt 100%		Đạt chỉ tiêu
2	Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo vệ an toàn thông tin mạng theo cấp độ trên 50%		Đạt chỉ tiêu